

SƠ KẾT HỌC KÌ I
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2025-2026

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỌC KỲ I

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

Năm học 2024-2025 trường Tiểu học Hoàng Công Chất có: 11 lớp với 285 học sinh, trường có hai khu: Khu trung tâm có 10 lớp với 275 học sinh. điểm bản khu B có 01 lớp với 10 học sinh. Nhà trường có 22 cán bộ giáo viên, nhân viên trong đó có 17 giáo viên trực tiếp giảng dạy. Có 2 tổ chuyên môn, 01 tổ Văn phòng, 01 Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, 01 Chi bộ với 14 đảng viên.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên, Đảng ủy, Chính quyền địa phương. Sự quan tâm chăm lo của Đảng ủy, Chính quyền và nhân dân xã Thanh An.

Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết thống nhất có tinh thần trách nhiệm trong công tác, có năng lực trình độ chuyên môn vững vàng, tập thể học sinh chăm ngoan hiếu học.

Cơ sở vật chất nhà trường đã có đủ đáp ứng yêu cầu như bàn ghế trang thiết bị tương đối đầy đủ đáp ứng nhu cầu dạy và học.

Chất lượng giáo dục, nền nếp mọi hoạt động của nhà trường duy trì giữ vững các tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 1, nhiều tiêu chuẩn đã đáp ứng được yêu cầu quy định của trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

3. Khó khăn

Nhận thức của một số nhân dân về quyền lợi học tập của học sinh còn hạn chế, một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm chăm lo tới học tập của con em mình. Một số gia đình thuộc hộ nghèo, kinh tế khó khăn, điều kiện cho con em học tập thiếu thốn.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHỈ ĐẠO

Trường đã làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Chính quyền địa phương về tình hình giáo dục nhà trường, huy động hết số trẻ trong độ tuổi trên địa bàn phụ trách ra lớp. Đến hết học kỳ I năm học 2025-2026 trường đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu nội dung chương trình và các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2024-2025 theo nội dung phê duyệt của UBND xã Thanh An.

Làm tốt công tác xây dựng kế hoạch tự kiểm tra trong nội bộ nhà trường. Số CBQL giáo viên, nhân viên đã được kiểm tra là: 11; xếp loại Tốt 9/11 đạt 81,8%, xếp loại Khá: 2/11 đạt 18,2%.

Công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên nhân viên cũng được nhà trường quan tâm chú trọng, tích cực tuyên truyền giáo dục phổ biến chính sách pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường như: Luật giáo dục, Luật An ninh mạng, Luật Viên chức, Luật tiết kiệm phòng

chống lãng phí, Điều lệ trường Tiểu học... và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Chỉ đạo thực hiện tốt Chương trình giáo dục Phổ thông 2018 đối với các lớp. Linh hoạt sáng tạo trong tổ chức dạy học môn tiếng Việt, bồi dưỡng thường xuyên giáo viên phổ thông.

Hạn chế

- Việc áp dụng các kỹ thuật dạy học, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của một số ít giáo viên còn chậm.
- Việc tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên của một số giáo viên còn hạn chế
- Chất lượng ôn luyện đội tuyển của giáo viên chưa cao, chưa tâm huyết với chất lượng năng khiếu mũi nhọn

Nguyên nhân: Do một số giáo viên tuổi cao, tâm lý ngại đổi mới.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Khối lớp	TS lớp	Số lớp 2 buổi/ngày	TS học sinh	Số HS học 2 buổi/ngày	Tăng so với năm học 2024-2025
1	3	3	59	59	+1
2	2	2	56	56	-4
3	2	2	61	61	-2
4	2	2	60	60	+11
5	2	2	49	49	-15
Tổng	11	11	285	285	-9

- Tình hình học sinh bỏ học trong học kỳ I: Không
- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tên trường	Tổng số	CBQL	Giáo viên, nhân viên			Nhân viên
			Số lượng	SL GV đạt chuẩn và trên chuẩn	GV thừa (-) thiếu (+) so với định mức	
Tổng	22	02	20	17	0	03

Tổng số phòng học

Năm học 2024 - 2025						Năm học 2025 - 2026					
	T. số	P. kiên cố	B. kiên cố	T. Tạm	P. Mượn		T. số	P. kiên cố	B. kiên cố	T. Tạm	P. Mượn
P.hiện có	20	20	0	0	0	P.hiện có	20	20	0	0	0
P. thông thường	20	20	0	0	0	P. Thông thường	20	20	0	0	0
P. CN	6	2	4	0	0	P. CN	6	2	4	0	0
P. xây mới	5	0	5	0	0	P. xây mới	0	0	0	0	0

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác tư tưởng chính trị, thi đua

Hưởng ứng tốt các cuộc vận động lớn và phong trào thi đua của Ngành, trường tổ chức tốt các đợt thi đua gối sóng, nhiều cá nhân giáo viên, học sinh nhiệt tình và hưởng ứng có chất lượng các hoạt động thi đua

Kết quả:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên: LĐTĐ: 21/22 đ/c; HTNV: 01/22 đ/c

Lớp Xuất sắc: 05 lớp (1A1, 2A1, 3A1, 4A2, 5A2)

Lớp tiên tiến: 06 lớp (1A2, 1A3, 2A2, 3A2, 4A1, 5A1)

Hạn chế: Một số ít giáo viên, nhân viên việc hưởng ứng các phong trào thi đua, chưa thường xuyên còn tâm lý chậm đổi mới, hưởng ứng các phong trào thi đua chưa thường xuyên.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện quy chế làm việc và văn hóa công sở. Không có cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên vi phạm về đạo đức nghề nghiệp.

Bồi dưỡng thường xuyên những nội dung: Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; chương trình sách giáo khoa phổ thông mới; kiến thức, phương pháp giảng dạy, công nghệ thông tin.

Bồi dưỡng sinh hoạt chuyên môn định kỳ tập trung vào những nội dung: Tổ chức chuyên đề tháo gỡ khó khăn về chuyên môn; bồi dưỡng việc dạy, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông bồi dưỡng, phụ đạo và luyện chữ viết cho học sinh.

Nhóm cốt cán chuyên môn xây dựng nội dung bồi dưỡng chuyên môn, chỉ đạo, kiểm tra giúp đỡ giáo viên về chuyên môn; kiểm tra chất lượng học sinh.

Số CBQL, GV cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp: 02 CBQL, 02 có trình độ Thạc sĩ.

Tiếp nhận đầy đủ văn bản chỉ đạo của các cấp; nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiêm túc. Thực hiện đúng đủ chế độ chính sách đối với Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh.

Tổ chức các buổi giao lưu, trải nghiệm nhân dịp các ngày lễ để nâng cao đời sống tinh thần cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và học sinh.

3. Chất lượng giáo dục, đổi mới quản lý dạy học

Trường đã tích cực chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình, sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn; giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học. Thường xuyên bồi dưỡng, phụ đạo học sinh vào buổi học thứ 2 và trong các tiết để nâng cao chất lượng.

Chất lượng giáo dục học kỳ I đảm bảo theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục, trường chuẩn quốc.

Chất lượng môn học và hoạt động giáo dục

3.1. Đánh giá theo Năng lực

a, Năng lực chung

Các năng lực chung	TS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Tự chủ và tự học	285	133	46,7	142	49,8	10	3,5
Giao tiếp và hợp tác	285	142	49,8	141	49,5	2	0,7
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	285	113	39,6	167	58,6	5	1,8

b, Năng lực đặc thù

Ngôn ngữ	285	126	44,2	158	55,4	1	0,4
Tính toán	285	123	43,2	155	54,4	7	2,4
Khoa học	285	133	46,7	152	53,3	0	0
Tin học	170	69	40,6	101	59,4	0	0
Công nghệ	170	79	46,5	91	53,5	0	0
Thẩm mỹ	285	134	47,0	151	53,0	0	0
Thể chất	285	128	44,9	157	55,1	0	0

3.2. Đánh giá theo Phẩm chất

Phẩm chất	Tổng số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Yêu nước	285	284	99,6	1	0,4	0	0
Nhân ái	285	183	64,2	102	35,8	0	0
Chăm chỉ	285	138	48,4	142	49,8	5	1,8
Trung thực	285	194	68,1	91	31,9	0	0
Trách nhiệm	285	139	48,8	144	50,5	2	0,7

3.3. Chất lượng hai môn Toán, Tiếng Việt

Số HS được đánh giá	Tiếng Việt						Toán					
	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa HT		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa HT	
	SL	%	SL	%	SL	TL	SL	%	SL	%	SL	%
285	97	34,0	181	63,5	7	2,5	106	37,2	168	58,9	11	3,9

a, Công tác giáo dục học sinh dân tộc

Nhà trường thường xuyên quan tâm giáo dục học sinh dân tộc về Kiến thức, kỹ năng các môn học và hoạt động giáo dục; về Phẩm chất, Năng lực, về tăng cường tiếng Việt và giáo dục kỹ năng sống.

Hạn chế: Chất lượng đọc, viết, tính toán của một số học sinh còn hạn chế.

Nguyên nhân: Do nhận thức của học sinh; nội dung và phương pháp bồi dưỡng, phụ đạo học sinh của một số giáo viên chưa tích cực.

b, Công tác Phổ cập giáo dục tiểu học - xóa mù chữ

Năm 2025 xã Thanh An duy trì đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mức độ 3, Xóa mù chữ mức độ 2.

c, Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch theo mùa

Thường xuyên quan tâm giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

Xây dựng kế hoạch tư vấn tâm lý cho học sinh nhà trường trong năm học.

Thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh và triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Giáo dục học sinh tích cực phòng chống dịch bệnh.

Phối hợp với UBND xã; công an xã trong việc đảm bảo an ninh trường học. Thực hiện tốt công tác bảo vệ trường học không để xảy ra hiện tượng mất mát tài sản, an ninh an toàn trong nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh

Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ phổ thông.

Thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm ở trường: 6 lớp (khối 3,4,5) với 170 học sinh. Thực hiện chương trình Tiếng Anh (tự chọn) đối với 115 học sinh lớp 1,2.

Tiếng Anh (bắt buộc) - Lớp 3,4,5							Tiếng Anh (tự chọn)- Lớp 1,2						
Số HS được đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành		Số HS được đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	SL	%	SL	%	SL	%		SL	%	SL	%	SL	%
170	51	30,0	117	68,8	2	1,2	115	53	46,1	62	53,9	0	0

Tổ chức giao lưu IOE- Tiếng Anh trên mạng đối với lớp 3,4,5 cấp trường cho 39 học sinh; thi cấp xã là 23 em.

Phòng học tiếng Anh đã xuống cấp, thiết bị dạy học chưa đầy đủ nên ảnh hưởng đến chất lượng học tập.

Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Học sinh lớp 1 mới làm quen tiếng Việt nên kỹ năng nghe, nói, viết còn hạn chế.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Khai thác các phần mềm của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai theo cấp học, đặc biệt là phần mềm phổ cập giáo dục, phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục. Tham gia tập huấn các phần mềm của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai nghiêm túc.

- Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông trực tuyến. 100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng phần mềm tập huấn chương trình giáo dục phổ thông trực tuyến nhằm thúc đẩy chuyển đổi số; ứng dụng thông tin trong dạy học.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Xây dựng, sử dụng kho tư liệu, bài giảng điện tử, bài trình chiếu của ngành.

Cán bộ quản lý, giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Xây dựng, bài giảng điện tử, bài trình chiếu để giảng dạy.

Những khó khăn, hạn chế: Việc ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo (AI) vào giảng dạy của một số giáo viên chưa hiệu quả, thường xuyên, nguyên nhân: Do ý thức tự bồi dưỡng còn hạn chế.

6. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Trong học kỳ I năm học 2025-2026 nhà trường đã tích cực tôn tạo cơ sở vật chất như: Vận động cha mẹ học sinh ủng hộ cải tạo nhà chòi và khu vui chơi cho học sinh, lát bổ sung gạch bông tróc ở sân trường, bổ sung thay thế một số bảng biểu, sửa chữa thay thế thiết bị điện nước, bổ sung thay thế quạt mát cho một số lớp, bổ sung, thay thế một số khẩu hiệu cũ nát nội dung không phù hợp.

Nhà trường đã chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tham khảo danh mục sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới Chương trình và thay sách giáo khoa năm học 2026-2027

Số phòng học: 11 (Kiên cố: 11), phòng bộ môn: 07 (phòng kiên cố: 04; phòng bán kiên cố: 03); số công trình nước hợp vệ sinh: 01; số công trình vệ sinh hợp vệ sinh: 3

Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, quản lý tài sản công. Việc đầu tư xây dựng cảnh quan, môi trường, xây dựng thư viện đạt chuẩn

7. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu mũi nhọn

Nhà trường đã quan tâm chỉ đạo bồi dưỡng học sinh năng khiếu môn Toán, tiếng Việt, tiếng Anh và học sinh có năng khiếu về thể thao, văn nghệ để tham gia các cuộc thi và giao lưu.

Vận động CBQL-GV tham gia học tập nâng cao trình độ đào tạo, trình độ Tiếng Anh, công nghệ thông tin

Tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

Hạn chế, nguyên nhân: Chất lượng học sinh mũi nhọn các mô chưa cao (môn trạng nguyên tiếng Việt thấp).Do khả năng nhận thức của học sinh, nội dung và phương pháp bồi dưỡng của một số giáo viên chưa hiệu quả.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo

Chủ động tiếp nhận các văn bản chỉ đạo về giáo dục đề xuất, tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường.

Công tác phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân trong thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục đào tạo ở đơn vị, địa phương.

Chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân trong thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

Công tác cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo; triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; triển khai thực hiện phương án đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

Thực hiện cải cách hành chính về giáo dục tại trường; tham khảo ý kiến của Đảng ủy, chính quyền, đoàn thể địa phương và nhân dân để xem xét mức độ hài lòng của người dân đối với nhà trường.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục

100% cán bộ, quản lý được đánh giá đạt chương trình bồi dưỡng thường xuyên. Không ngừng học tập, nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ quản lý theo chuẩn: Triển khai học tập lại các văn bản chỉ đạo về đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên và viên chức. Tổ chức đánh giá nghiêm túc.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

Thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao.

Công tác quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học theo phân cấp quản lý: Quản lý và tổ chức sử dụng tốt CSVC, thiết bị của nhà trường hiện có. Tham mưu với Đảng ủy, Chính quyền địa phương đầu tư kinh phí xây dựng CSVC, cấp thiết bị cho nhà trường.

Công tác quản lý thu phí, lệ phí và các khoản huy động, đóng góp của nhân dân trong cơ sở giáo dục.

Tiếp nhận văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và đào tạo; Đảng ủy, Chính quyền địa phương về huy động, đóng góp của nhân dân.

Tổ chức nghiên cứu; xây dựng dự toán thu, chi; báo cáo hội đồng trường; thông báo tới CBQL-GV-NV.

Hợp phụ huynh học sinh để công khai các khoản thu dịch vụ các nguồn vận động tài trợ đóng góp từ nhân dân đối với nhà trường năm học 2025-2026

Tổ chức thu, chi theo dự toán, lập hồ sơ đảm bảo nguyên tắc tài chính.

4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục

Tổ chức ra đề, kiểm tra, đánh giá nghiêm túc chất lượng học kỳ I và các cuộc giao lưu khác của học sinh.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục

Trong học kỳ I năm học 2025-2026, nhà trường đã chủ động tiếp nhận văn bản chỉ đạo về giáo dục của các cấp. Nghiên cứu, tổ chức cho CBQL-GV-NV nhà trường học tập và thực hiện.

Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác giáo dục. Tuyên truyền tới phụ huynh học sinh nắm được các nội dung về giáo dục. Trong học kỳ I năm học 2025-2026, trường có 06 bài đăng trên trang Web của trường:

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Thực hiện tốt dân chủ trong trường học. Duy trì tốt khối đoàn kết. Nhà trường không để xảy ra đơn thư khiếu kiện.

Học sinh thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy, nhiệm vụ của học sinh, không vi phạm các hành vi không được làm. Thực hiện tốt nội quy nhà trường.

Huy động đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch được giao. Duy trì số lượng học sinh trong học kỳ 1 đạt 100%.

Duy trì chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2 năm 2025.

Chất lượng giáo dục học sinh: Đảm bảo chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Tích cực tu sửa CSVC, trang trí trường lớp xanh, sạch, đẹp.

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ chính sách của nhà nước đối với CBQL-GV-NV và học sinh.

2. Những vấn đề nổi cộm, bức xúc tại trường: Không.

3. Hạn chế và nguyên nhân

3.1. Hạn chế

- Học sinh: Một số học sinh đi học chưa chuyên cần (do ốm đau, bệnh hiểm nghèo). Một số em tăng động giảm chú ý trong học tập. Kỹ năng sống, kỹ năng sinh hoạt của nhiều học sinh chưa đảm bảo.

- Giáo viên: Việc vận dụng các kĩ thuật dạy học hiện đại còn bất cập, khả năng khai thác ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học còn mờ nhạt, chất lượng ôn luyện học sinh tham gia các kì thi trên mạng internet như: môn Toán, trạng nguyên tiếng Việt, tiếng Anh chưa có nhiều học sinh đạt giải cao,

3.2. Nguyên nhân

Một số giáo viên chưa nhiệt tình, trách nhiệm chưa cao trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Việc tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của một số giáo viên hạn chế.

Nội dung và biện pháp bồi dưỡng, phụ đạo học sinh của một số giáo viên chưa tích cực. Việc chỉ đạo, phối hợp của tổ trưởng chuyên môn với các thành

viên trong tổ chuyên môn về bồi dưỡng, phụ đạo học sinh chưa rõ nét, trao đổi thông tin với phụ huynh để giáo dục học sinh chưa thường xuyên, chưa hiệu quả.

Phần thứ hai

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

I. Nhiệm vụ trọng tâm

- Làm tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống cho nhà giáo và cán bộ quản lý, thực hiện tốt tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ trong đơn vị.

- Tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp xã đảm bảo số lượng và chất lượng
- Duy trì 100% số lượng học sinh đến kết thúc năm học: 11 lớp: 285 học sinh.

- Giáo viên thường xuyên giảng dạy; giáo dục để nâng cao chất lượng và tăng cường giáo dục kĩ năng sống cho học sinh. Tiếp tục triển khai thực hiện sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, cấp trường theo bốn bước, linh hoạt, sáng tạo. Tăng cường chỉ đạo giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng "Hành trang số" trong dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới hoạt động tổ chức dạy học các môn học ở tất cả các khối lớp vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực, dạy học phù hợp với trình độ, năng lực học sinh, dạy học tăng cường phát triển năng lực và tạo hứng thú cho học sinh yêu thích môn học.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học

- Đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 27/2020/TT- BGDDT, ngày 04/9/2020 với học sinh tiểu học của Bộ giáo dục và đào tạo đảm bảo nghiêm túc, có hiệu quả vào cuối năm học.

- Tiếp tục bồi dưỡng tuyển học sinh năng khiếu mũi nhọn đạt hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra chất lượng giữa học kỳ II, cuối năm học, xét hoàn thành chương trình lớp học, xét hoàn thành chương trình Tiểu học, xét khen thưởng đối với học sinh đảm bảo nghiêm túc theo đúng các văn bản hiện hành.

- Nâng cao các tiêu chuẩn Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2.

- Đánh giá phạm vi ảnh hưởng hiệu quả áp dụng của các đề tài, sáng kiến năm học 2025-2026

- Đánh giá, xếp loại viên chức, chuẩn nghề nghiệp cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo chính xác, khách quan đúng quy định.

- Bình xét thi đua cuối năm học công khai, dân chủ, khách quan đối với các cá nhân, tập thể lớp.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ chính sách của nhà nước đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được hưởng theo quy định của Nhà nước.

- Quyết toán công khai các khoản thu dịch vụ, các khoản vận động tài trợ với cán bộ giáo viên, cha mẹ học sinh vào phiên họp cuối năm học

- Chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ được hưởng theo quy định đối với giáo viên, học sinh nhà trường.

III. Giải pháp thực hiện

1. Giải pháp cơ bản

Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp.

Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên.

Tổ chức tốt phong trào thi đua trong học kỳ II. Thực hiện tốt dân chủ, công khai trong trường học.

Chỉ đạo tốt công tác chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ cho đội ngũ giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Quy định trách nhiệm

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Xây dựng tốt kế hoạch và chỉ đạo giáo viên và nhân viên thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao. Tăng cường kiểm tra tư vấn giúp đỡ giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ khối trưởng: Xây dựng kế hoạch phù hợp, sát sao với công việc, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các đoàn thể trong trường: Tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật, học sinh hưởng ứng và thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong học kỳ II.

- Tổng phụ trách Đội: Xây dựng kế hoạch phù hợp, sát sao với công việc, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của đội viên và nhi đồng.

- Tổ Văn phòng: Làm tốt công tác tham mưu theo chức năng nhiệm vụ, đảm bảo phục vụ tốt cho chuyên môn dạy và học.

II. Đề xuất- Kiến nghị

Đề nghị Đảng ủy, Chính quyền địa phương bổ sung các hạng mục về cơ sở vật chất đối với nhà trường: Thanh lý 01 nhà vệ sinh đã hết niên hạn sử dụng, đầu tư xây mới 01 nhà vệ sinh cho học sinh, xây mới 06 phòng học, phòng chức năng cho nhà trường, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để thay thế thiết bị đã cũ hư hỏng, thanh lý một số đồ dùng, tài sản không còn giá trị sử dụng.

VI. CÁC Ý KIẾN PHÁT BIỂU

.....
.....
.....
.....
.....

Ngày 14 tháng 01 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Xuyên

